

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HNGĐ-ST

Ngày 29-4-2025

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Hà

Ông Nguyễn Việt Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 08/4/2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 188/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/4/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị X**, sinh ngày 04/01/1969; địa chỉ thường trú: Thôn L, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng. Xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Bá M**, sinh ngày 12/7/1956; địa chỉ thường trú: Số A, đường H, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện bà Nguyễn Thị X trình bày, yêu cầu: Bà và ông Nguyễn Bá M tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Cần Thơ số 30/2024 ngày 20/11/2024. Trong thời gian sinh sống ông bà không có con chung. Thời gian đầu ông bà chung sống rất hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, hai người đã ly thân từ tháng 12/2024 đến nay. Hiện tại, bà đã về Thôn L, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng sống đến nay. Nhận thấy tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên bà Nguyễn Thị X yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy giải quyết:

- *Hôn nhân:* Yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Bá M1.

- *Con chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông ông Nguyễn Bá M thống nhất trình bày với nguyên đơn. Ông đồng ý ly hôn với bà X để mỗi người có cuộc sống riêng.

Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn có mặt và giữ nguyên trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Tổ tụng*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn; bị đơn ông Nguyễn Bá M có địa chỉ thường trú: Số A, đường H, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ nên quan hệ pháp luật của vụ án là “*Tranh chấp ly hôn*” và vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt nguyên đơn theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, bởi lẽ: Ngày 20/11/2024 bà Nguyễn Thị X và ông Nguyễn Bá M được Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn nên quan hệ hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Ông bà chung sống với nhau một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, đã ly thân từ tháng 12/2024 đến nay. Tại phiên tòa, ông M thừa nhận, ông và bà X đã trao đổi với nhau nhiều lần và nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý ly hôn với bà X

[3] *Con chung*: Thời gian chung sống bà Nguyễn Thị X và ông Nguyễn Bá M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Tài sản chung, nợ chung*: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp có phát sinh các vấn đề có liên quan đến tài sản chung, nợ chung thì sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[5] *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 8, 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị X.

- Hôn nhân: Xử cho bà Nguyễn Thị X ly hôn với ông Nguyễn Bá M;

- Con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp có phát sinh các vấn đề có liên quan đến tài sản chung, nợ chung thì sẽ giải quyết trong vụ án khác.

2. Án hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng, chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí Biên lai số 0000116 ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí phải nộp. Đương sự đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Hà Nguyễn Việt Thành

Nguyễn Thúy Quyên